

Bản án số: 84/2019/HS-ST
Ngày 25 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Khương;
2. Bà Hoàng Thị Tuyết Nhung.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2019/HSST ngày 26/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2019/QĐXXST-HS ngày 14/10/2019, đối với bị cáo:

Trần Văn S; sinh ngày 09 tháng 10 năm 2000, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm quảng cáo; Trình độ học vấn: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Con ông: Trần Văn C, sinh năm 1972 và bà: Lê Thị S, sinh năm 1974; hiện đều trú tại: Khu phố B, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con đầu; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị tạm giữ từ ngày 06/7/2019, sau đó đến ngày 12/7/2019 thì chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Quảng Trị đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 06/7/2019, Trần Văn S đến quán Internet Bon Bon; địa chỉ: Số 190 đường T (thuộc khu phố M, Phường N, thành phố Đ) gặp nam thanh niên tên Hải Trọng (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua được 02 viên ma túy tổng hợp hồng phiến với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S đến quán Internet King; địa chỉ: Số 43 đường T (thuộc khu phố M, Phường N, thành phố Đ) để thuê máy chơi game và sử dụng. Tại đây, S cất giấu 01 viên ma túy tại túi quần bên phải mặc trên người và 01 viên để tại bàn phím máy vi tính

(máy số 09) để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ 02 viên ma túy trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 578/KLGD ngày 10/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: 02 viên nén màu hồng thu giữ của Trần Văn S được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi đến giám định có khối lượng là: 0,1957 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 94/CT-VKSĐH ngày 25/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy, bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu PS3A 071339 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có điều kiện sớm trở về với gia đình và xã hội. Bản thân bị cáo cam kết không sử dụng ma túy nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 06/7/2019, Trần Văn S đã tìm gặp nam thanh niên tên Hải Trọng (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại quán Internet Bon Bon; địa chỉ: Số 190 đường T (thuộc khu phố M, Phường N, thành phố Đ) để mua 02 viên ma túy tổng hợp hồng phiên với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S đến quán Internet Kíng; địa chỉ: Số 43 đường T (thuộc khu phố M, Phường N, thành phố Đ) để chơi game và sử dụng. Tại đây, S cất giấu 01 viên ma túy vào túi quần bên phải mặc trên người và 01 viên để tại bàn phím máy vi tính (máy số 09) để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an thành phố Đông Hà kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ 02 viên ma túy trên.

Số ma túy (02 viên) bị cáo Trần Văn S cất giấu, theo kết luận giám định số 578/KLGD ngày 10/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị

là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1957 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi tàng trữ ma túy loại Methamphetamine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy; làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục đồng thời góp phần vào công tác phòng, chống và đẩy lùi tội phạm, đặc biệt là tội phạm ma túy trên địa bàn.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo. Do đó, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; cần xử bị cáo hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự cũng đủ để cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải ban hành quyết định tạm giam mới.

[4] Về vật chứng: Ma túy là chất cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, để xử tịch thu, tiêu hủy số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 071339 có đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

[5] Các vấn đề khác: Bị cáo Trần Văn S khai nhận số ma túy bị cáo tàng trữ là mua của một nam thanh niên tên Hải Trọng tại quán Internet Bon Bon; địa chỉ: Số 190 đường T (thuộc khu phố M, Phường N, thành phố Đ). Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, không xác định được nhân thân, lai lịch của nam thanh niên tên Hải Trọng nên không có cơ sở xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Trần Văn S 12 (mười hai) tháng tù** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 06/7/2019.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên xử: Tịch thu và tiêu hủy 01 bao niêm phong đựng toàn bộ mẫu vật là số ma túy và bao gói hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì có ký hiệu PS3A 071339 có đóng dấu

Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị. Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đông Hà và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 21/10/2019.

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc: Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Xuân Huyền